

Bản án số: **135/2022/HS-ST**

Ngày 18 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Hiêng

Bà Tạ Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2022/HSST, ngày 21 tháng 6 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Cứ Thị L** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1981; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Bản L H, xã M P, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cứ A C và bà Vàng Thị D (Đã chết); Chồng: Hừ Pó C, con có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/11/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 29/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, năm 2015, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 27/10/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 22/6/2018, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 25/02/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút, ngày 08/01/2022, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ, kiểm tra nhà Cứ Thị L ở bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên

Phủ, L chạy trốn, trong phòng ngủ của L có Lường Văn Ngọc đang ngồi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Cù Thị L, phát hiện, thu giữ tại hộc đầu giường bên trái kê trong phòng ngủ 02 gói nhỏ nghi là Heroine, một gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói bằng mảnh nilon màu vàng; 01 gói nilon màu hồng nghi là Methamphetamine được hơ lửa hàn kín, vượt nhọn một đầu, gài lên lỗ nhỏ của tấm bạt dứa kê sọc căng tường trong phòng ngủ. Số ma túy trên là của Cù Thị L. Tại Cơ quan Công an L khai vào khoảng 15 giờ ngày 06/01/2022, L đi bộ lên bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ gặp và mua của người đàn ông không quen biết ngồi ở đường 450.000 đồng, được 01 gói Heroine và 10 viên Methamphetamine mang về phòng ngủ, chia gói Heroine mua được thành 03 gói nhỏ cất ở hộc đầu giường để sử dụng dần. L đã sử dụng hết 08 viên Methamphetamine, còn 02 viên gói lại giấu trên bạt dứa. Khoảng 17 giờ ngày 08/1/2022, L lấy 01 gói Heroine ra sử dụng thì nghe tiếng người đến nên cất vào chỗ cũ, đi xuống bếp thì thấy Ngọc đi vào nhà L, ngay sau đó Công an đến L bỏ chạy. L không bán và không biết Ngọc sử dụng ma túy tại nhà của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,19gam Methamphetamine và 0,42 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng

Tại bản kết luận giám định số: 185/GĐ-PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng ký hiệu: 0,42 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 0,33 gam Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 có khối lượng: 0,19 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 0,16 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSTPĐBP ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cù Thị L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS: Xử phạt bị cáo Cù Thị L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 32/2021/HSST ngày 28/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã tuyên phạt bị cáo Cù Thị L phải chấp hành 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án từ 08 năm 06 tháng tù đến 9 năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 25/2/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định và 0,33 gam Heroine, hoàn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 08/01/2022 tại khu vực Bản L H, xã M P, thành phố B, tỉnh Đ bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,19gam Methamphetamine và 0,42 gam Heroine, mục đích để bản thân bị cáo sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:

...i) có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng,... từ điểm b đến điểm h khoản này"

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bị cáo bị bắt truy nã đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam Thanh Xuân từ ngày 25/02/2022 đến ngày 17/8/2022 bị cáo chấp hành hình phạt tù được 05 tháng 24 ngày tù. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt của bản án số 32/2021/HSST ngày 28/11/2021 là 06 năm 06 tháng tù.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 28/11/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến

ngày 08/01/2022 bị cáo phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 /BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân: Ngày 29/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, năm 2015, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 27/10/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 22/6/2018, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định và 0,33 gam Heroine, hoàn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và Lương Văn Ngọc khai đã mua ma túy của L và sử dụng ma túy tại nhà L, quá trình điều tra không xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Cù Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Cù Thị L **02 (Hai)** năm tù.

Áp D Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với phần hình phạt còn phải chấp hành tại bản án số 32/2021/HSST ngày 28/11/2021 là **06 (Sáu)** năm **06 (sáu)** ngày tù, buộc bị cáo phải chấp hành là **08 (Tám)** năm **06 (sáu)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án (18/8/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,16gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định và 0,33 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng (đã niêm phong).

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2022);

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2022)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Trần Thị Thương Huyền

